

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Công tác tổ chức tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2025-2026 thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Thông tư 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng được quyền học tập của học sinh. Tổ chức kỳ thi an toàn, khách quan, công bằng, đúng quy chế, đánh giá đúng chất lượng giáo dục học sinh, nhà trường và địa phương.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hiện tượng tiêu cực trong tuyển sinh.

II. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CÔNG LẬP

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cư trú tại tỉnh Hải Dương hoặc có cha mẹ, người giám hộ đăng ký cư trú tại tỉnh Hải Dương (những trường hợp khác, đơn vị tiếp nhận hồ sơ dự thi phải xin ý kiến Sở Giáo dục và Đào tạo); độ tuổi quy định từ 15 đến 17 tuổi (sinh năm 2008, 2009, 2010); đối với những học sinh học vượt lớp ở cấp học trước thì tuổi được giảm theo quy định.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh (Theo Phụ lục đính kèm).

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

4. Bài thi

4.1. Bài thi

- Thí sinh phải làm ba bài thi: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.
- Nội dung kiến thức thuộc chương trình THCS, chủ yếu là chương trình lớp 9.

4.2. Hình thức bài thi và thời gian làm bài

- Bài thi Toán, Ngữ văn: Hình thức tự luận; thời gian 120 phút/bài thi.

- Bài thi Tiếng Anh: Hình thức trắc nghiệm; thời gian 90 phút.

Điểm xét tuyển là tổng số điểm của cả ba bài thi (*không có bài thi nào bị điểm từ 1,0 trở xuống*) và điểm ưu tiên, khuyến khích (*nếu có*).

4.3. Cấu trúc đề thi

Đề thi được xây dựng theo cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT được Sở Giáo dục và Đào tạo công bố năm 2025.

5. Lịch thi và lịch công tác của kỳ thi

5.1. Lịch thi: Ngày 03 và 04 tháng 6 năm 2025.

Thời gian	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
03/6/2025	Sáng	08 giờ 00: Họp Hội đồng coi thi, học quy chế, kiểm tra cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ thi.			
	Chiều	13 giờ 30: Làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (<i>nếu có</i>) và nghe phổ biến quy chế thi, lịch thi			
		Tiếng Anh	90 phút	15 giờ 10	15 giờ 15
04/6/2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

5.2. Lịch công tác của kỳ thi: (Theo Phụ lục đính kèm)

6. Đăng ký dự thi, nguyện vọng

6.1. Đăng ký dự thi

- Nơi đăng ký dự thi: Thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2025 đăng ký dự thi tại trường THCS, nơi học lớp 9. Thí sinh tự do đăng ký dự thi tại trường THCS thuộc địa bàn thí sinh hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh đăng ký cư trú.

- Sau khi đăng ký dự thi, thí sinh được trường THCS, các trường có cấp THCS (sau đây gọi chung là trường THCS) nơi đăng ký dự thi cấp mã số thí sinh. Thí sinh dùng mã số đăng nhập vào Phần mềm Quản lý thi để tự kiểm tra thông tin cá nhân, thông tin đăng ký dự thi, nguyện vọng xét tuyển, địa điểm thi, kết quả trúng tuyển...

6.2. Đăng ký nguyện vọng: Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 (hai) nguyện vọng vào 02 (hai) trường THPT công lập xếp theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2. Ngoài ra thí sinh được đăng ký 02 (hai) nguyện vọng vào các cơ sở giáo dục khác (trường THPT ngoài công lập/ trung tâm GDNN-GDTX/trường trung cấp, cao đẳng tuyển sinh trình độ trung cấp) theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2.

6.3. Hồ sơ đăng ký dự thi

- Phiếu đăng ký dự thi (01 bản; dán ảnh 4x6; thí sinh photocopy và giữ lại bản photocopy). Trường THCS in Phiếu đăng ký dự thi từ Phần mềm Quản lý thi và hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi.

- Học bạ chính THCS và bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bằng tốt nghiệp THCS nếu tốt nghiệp trước năm 2025 (bản gốc hoặc bản sao, bản photocopy có chứng thực) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời nếu tốt nghiệp năm 2025.

- Thẻ dự thi: Trường THCS, nơi thí sinh đăng ký dự thi cấp thẻ dự thi. Thẻ dự thi dùng cho thí sinh xuất trình khi vào phòng thi (Thẻ dán ảnh 4x6 theo mẫu do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Giấy xác nhận của địa phương về việc không vi phạm pháp luật trong thời gian cư trú tại địa phương (đối với thí sinh đã tốt nghiệp THCS trước năm 2025).

Đối với thí sinh đăng ký tuyển sinh vào cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có hướng dẫn riêng.

6.4. Hướng dẫn đăng ký dự thi và đăng ký nguyện vọng xét tuyển

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các trường THCS thành lập Tổ hướng dẫn đăng ký dự thi trong đó Hiệu trưởng làm Tổ trưởng, 01 cán bộ công nghệ thông tin và các thành viên khác cùng tham gia. Tổ có nhiệm vụ hướng dẫn thí sinh đăng ký dự thi, tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ thí sinh, nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý thi; kiểm tra, rà soát thông tin thí sinh, đảm bảo chính xác đặc biệt là nguyện vọng xét tuyển, điểm ưu tiên.

- Hiệu trưởng trường THCS, nơi thí sinh đăng ký dự thi chịu trách nhiệm về những sai sót hoặc không thống nhất về thông tin thí sinh giữa danh sách đăng ký dự thi và các loại giấy tờ trong hồ sơ.

- Trường THCS in danh sách đăng ký dự thi, giao giáo viên chủ nhiệm cho thí sinh kiểm tra, đối chiếu giữa danh sách thí sinh với các loại giấy tờ khác trong hồ sơ thí sinh (lấy giấy khai sinh làm gốc để đối chiếu). Thí sinh ký xác nhận đã kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong danh sách đăng ký dự thi.

7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

7.1. Tuyển thẳng

*** Đối tượng tuyển thẳng**

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (*Theo khoản 1 Điều 2 Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ*).

- Học sinh khuyết tật (*có giấy chứng nhận khuyết tật và hồ sơ theo dõi học tập, rèn luyện*).

- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các bộ và cơ quan ngang bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử (*bản sao Giấy chứng nhận đạt giải có chứng thực nộp cùng hồ sơ đề nghị tuyển thẳng*).

*** Lưu ý:**

- Thí sinh được đăng ký nguyện vọng tuyển thẳng vào tối đa 02 (hai) trường THPT công lập lần lượt theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 (*không xét tuyển thẳng vào Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi*).

- Sở Giáo dục và Đào tạo xét tuyển thẳng căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh của các nhà trường, đặc điểm, nguyện vọng của thí sinh.

- Hồ sơ đề nghị tuyển thẳng nộp cùng thời điểm đăng ký dự thi.

7.2. Chế độ ưu tiên

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động/tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%”.

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng:
- + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- + Người dân tộc thiểu số;
- + Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển

7.3. Điểm khuyến khích

Học sinh THCS đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc huy chương vàng, huy chương bạc, huy chương đồng) trong các cuộc thi cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể thao, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Giải nhất (hoặc huy chương vàng): 1,5 điểm.
- Giải nhì (hoặc huy chương bạc): 1,0 điểm.
- Giải ba (hoặc huy chương đồng): 0,5 điểm.

Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển

8. Tổ chức kỳ thi

8.1. Công tác đề thi

Việc tổ chức ra đề thi, vận chuyển và bàn giao đề thi thực hiện theo quy định trong Hướng dẫn tổ chức kỳ thi hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo.

8.2. Coi thi

Mỗi trường THPT công lập thành lập một hội đồng coi thi. Căn cứ danh sách thí sinh đăng ký dự thi, Sở Giáo dục và Đào tạo lập danh sách thí sinh của hội đồng thi (xếp theo vần A, B, C...), danh sách thí sinh trong phòng thi; mỗi phòng thi không quá 24 thí sinh.

Thành phần Hội đồng coi thi gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng coi thi là Hiệu trưởng (Phó Hiệu trưởng nếu Hiệu trưởng không tham gia vì lý do đặc biệt), chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ công tác coi thi tại hội đồng thi được giao phụ trách.

+ 02 Phó Chủ tịch (có thể thêm Phó Chủ tịch tùy theo từng Hội đồng): một Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn trường sở tại, một Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn trường khác đến.

+ 02 Thư ký (có thể thêm Thư ký tùy theo từng Hội đồng): 01 Thư ký là cán bộ giáo viên trường sở tại, 01 Thư ký là cán bộ giáo viên trường khác cử đến.

+ Cán bộ coi thi là giáo viên THPT, THCS được điều động từ các huyện (thành phố, thị xã) khác đến. Đảm bảo ít nhất 2,5 giám thị cho một phòng thi.

+ Mỗi Hội đồng coi thi có từ 01 đến 03 cán bộ thanh tra theo nguyên tắc không cùng trường với các thành viên của Hội đồng coi thi.

+ Cán bộ phục vụ, y tế, bảo vệ của Hội đồng coi thi: Căn cứ tình hình thực tế, các trường lập danh sách gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để quyết định bộ phận phục vụ, y tế, bảo vệ.

- Người có con, em ruột (*kể cả bên vợ hoặc bên chồng*) dự thi phải báo cáo Hiệu trưởng nhà trường và không bố trí tham gia làm nhiệm vụ thi.

- Hội đồng coi thi và các thành viên của Hội đồng coi thi thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Văn phòng làm việc của Hội đồng coi thi, điện thoại trực thi được bố trí gần khu vực phòng thi để thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

8.3. Chấm thi và phúc khảo

Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập; tổ chức chấm thi, phúc khảo theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo nghiêm túc, an toàn, khách quan, đúng quy chế.

Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày công bố điểm thi, các trường THCS (*nơi thí sinh đăng ký dự thi*) hoàn thành việc nhận đơn đề nghị phúc khảo, nhập dữ liệu phúc khảo vào phần mềm quản lý thi và quản lý đơn đề nghị phúc khảo tại đơn vị.

8.4. Xác định trúng tuyển

Nguyên tắc: Chỉ xét tuyển những thí sinh đủ điều kiện dự thi, không vi phạm Quy chế thi và dự thi đủ các bài thi theo quy định; không có bài thi nào từ 1,0 điểm trở xuống.

Sở Giáo dục và Đào tạo tạo tổ chức xét tuyển như sau:

- Xét tuyển nguyện vọng 1

Căn cứ điểm thi và chỉ tiêu được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo xác định điểm chuẩn nguyện vọng 1 đảm bảo xét tuyển ít nhất 80% chỉ tiêu của trường.

Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 không được xét nguyện vọng 2.

- Xét tuyển nguyện vọng 2

Căn cứ vào điểm thi và chỉ tiêu được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo xét tuyển nguyện vọng 2 tới đủ chỉ tiêu.

Điều kiện được xét nguyện vọng 2: Thí sinh có tổng điểm thi và điểm ưu tiên, khuyến khích cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 1 của trường đăng ký nguyện vọng 2 ít nhất là 0,5 điểm.

Trong trường hợp xét nguyện vọng 2 vẫn không đủ chỉ tiêu, căn cứ vào tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo có thể tổ chức xét tuyển bổ sung.

9. Thời gian xét tuyển, thời gian công bố kết quả trúng tuyển (*Theo Phụ lục 2 đính kèm*)

10. Chế độ báo cáo

- Hội đồng coi thi báo cáo đầy đủ và kịp thời số liệu thi từng buổi thi về Sở Giáo dục và Đào tạo bằng văn bản và qua điện thoại về Phòng Quản lý chất lượng giáo dục. Chậm nhất 10 giờ 00 phút đối với buổi thi sáng và 16 giờ 30 phút đối với buổi thi chiều, Hội đồng coi thi báo cáo nhanh số liệu về Sở Giáo dục và Đào tạo. Trong các buổi thi nếu có sự việc đặc biệt, các Hội đồng coi thi phải báo cáo ngay về Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Điện thoại trực thi: 02203.856.587 hoặc các số máy sau:

0988.440.766 - Ông Phạm Văn Khanh, Trưởng phòng QLCLGD.

0989.304.137 - Ông Trần Minh Thắng, Phó trưởng Phòng QLCLGD.

0914.922.826 - Ông Nguyễn Bá Thiệp, Chuyên viên Phòng QLCLGD.

- Email: phongtktd.sohaiduong@moet.edu.vn

III. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NGOÀI CÔNG LẬP VÀ LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP THPT

1. **Chỉ tiêu tuyển sinh** (Theo Phụ lục 1 đính kèm).

2. **Xây dựng kế hoạch tuyển sinh**

- Trường THPT ngoài công lập, cơ sở giáo dục thực hiện chương trình Giáo dục thường xuyên, (gọi chung là cơ sở giáo dục) thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển (căn cứ điểm thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025- 2026 hoặc kết hợp điểm thi tuyển sinh lớp 10 THPT và kết quả học tập, rèn luyện cấp THCS).

- Trên cơ sở Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình ngoài công lập ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và điều kiện điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025- 2026, trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước ngày 30/4/2025.

- Cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc việc công khai phương án tuyển sinh (theo mẫu chung) trên cổng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục bao gồm: Đội ngũ, số lớp, số học sinh, cơ sở vật chất, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, chỉ tiêu tuyển sinh, tổ hợp các môn học lựa chọn, học phí, điều kiện và phương thức xét tuyển (phương thức xét tuyển như quy định ở trên).

- Các cơ sở giáo dục thực hiện công tác tuyển sinh THPT trên phần mềm quản lý thi.

3. **Đăng ký dự tuyển**

- Mỗi thí sinh được lựa chọn đăng ký tối đa 02 (hai) nguyện vọng vào hai cơ sở giáo dục (trường THPT ngoài công lập/ cơ sở giáo dục thực hiện chương trình Giáo dục thường xuyên/ trường trung cấp, cao đẳng tuyển sinh trình độ trung cấp) theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2. Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 không được xét tuyển nguyện vọng 2. Thí sinh đăng ký dự tuyển trên hệ thống quản lý thi cùng thời điểm đăng ký thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025-2026.

- Thí sinh tự do đăng ký dự tuyển tại trường THCS thuộc địa bàn thí sinh hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh đăng ký cư trú.

Trường THCS nơi thí sinh đăng ký dự tuyển nhập đầy đủ thông tin đăng ký của thí sinh trên phần mềm quản lý thi.

- Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng hướng dẫn cụ thể về tuyển sinh lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT và tuyển sinh trường trung cấp, cao đẳng (tuyển sinh trình độ trung cấp) năm học 2025-2026.

IV. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN NGUYỄN TRÃI

1. Đối tượng và điều kiện tuyển sinh

- Học sinh cư trú hoặc tốt nghiệp THCS tại tỉnh Hải Dương.
- Tuổi của học sinh dự tuyển như quy định của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường THPT có nhiều cấp học.
- Kết quả học tập và rèn luyện các năm học của cấp THCS đạt từ khá trở lên.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Năm học 2025-2026, Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi tuyển 12 lớp 10 với 384 học sinh (32 học sinh/lớp). Trong đó môn Toán có 02 lớp chuyên; các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nga mỗi môn 01 lớp chuyên.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

4. Bài thi

- Thí sinh phải làm bốn bài thi sau:
 - + Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (*cùng đề và thời gian như thi vào trường THPT công lập*)
 - + Bài thi môn chuyên (*theo đăng ký dự thi của thí sinh*).

Các lớp chuyên Tiếng Anh, lớp chuyên Tiếng Pháp, lớp chuyên Tiếng Nga tuyển sinh bằng bài thi môn chuyên Tiếng Anh.

Lớp chuyên Tin học tuyển sinh 16 chỉ tiêu bằng bài thi môn chuyên Toán, 16 chỉ tiêu bằng bài thi môn Tin học.

Hình thức bài thi môn chuyên: Bài thi môn Tiếng Anh kết hợp tự luận và trắc nghiệm; bài thi môn Tin học lập trình trên máy tính, các bài còn lại thi tự luận.

Cấu trúc đề thi: Như quy định ở mục 4.3, phần II.

5. Lịch thi: Từ ngày 03 đến 05 tháng 6 năm 2025.

Thời gian	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
03/6/2025	Sáng	08 giờ 00: Họp Hội đồng coi thi, học quy chế, kiểm tra cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ thi.			
	Chiều	13 giờ 30: Làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến quy chế thi.			
		Tiếng Anh	90 phút	15 giờ 10	15 giờ 15
04/6/2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
05/6/2025	Sáng	Ngữ văn (chuyên)	150 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
		Toán (chuyên)	150 phút		
		Tin học	150 phút		
		Khoa học tự nhiên (Sinh học)	150 phút		
	Chiều	Khoa học tự nhiên (Vật lí)	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		Khoa học tự nhiên (Hóa học)	150 phút		
		Khoa học xã hội (Lịch sử)	150 phút		
		Khoa học xã hội (Địa lí)	150 phút		
		Tiếng Anh (chuyên)	150 phút		

6. Đăng ký dự thi, dự tuyển

- Thí sinh dự tuyển vào trường THPT chuyên đăng ký dự thi đủ các bài thi như thí sinh dự thi vào trường THPT công lập (*cùng đề và thời gian như thi vào trường THPT công lập*) và bài thi môn chuyên (*tối đa 02 bài thi môn chuyên, không cùng buổi thi*).

Thí sinh dự thi bài chuyên Toán chỉ được chọn đăng ký một trong hai nguyện vọng: vào lớp chuyên Toán hoặc lớp chuyên Tin học (16 chỉ tiêu).

Thí sinh dự thi bài chuyên Tiếng Anh được đăng ký các nguyện vọng theo thứ tự: lớp chuyên Tiếng Anh, lớp chuyên Tiếng Pháp, lớp chuyên Tiếng Nga.

- Trên cơ sở các nguyện vọng ghi trên Phiếu đăng ký dự thi và kết quả thi, việc xét học sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi năm học 2025-2026 theo thứ tự: Lớp chuyên, trường THPT công lập (nguyện vọng 1), trường THPT công lập (nguyện vọng 2), trường THPT ngoài công lập hoặc cơ sở giáo dục thực hiện chương trình Giáo dục thường xuyên cấp THPT hoặc trường trung cấp, cao đẳng (tuyển sinh trình độ trung cấp).

Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng trước thì không được xét nguyện vọng kế tiếp.

7. Hồ sơ dự thi

(Như quy định đối với thi tuyển sinh THPT công lập).

Lưu ý: Phiếu đăng ký dự thi vào THPT chuyên có mẫu riêng tải từ phần mềm quản lý thi; trường THCS hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi.

8. Ra đề, coi thi, chấm thi, phúc khảo

Thực hiện quy trình như tuyển sinh THPT công lập.

9. Xác định trúng tuyển

Nguyên tắc: Như quy định xét tuyển vào trường THPT công lập.

- Xác định trúng tuyển vào lớp chuyên:

Điểm xét tuyển là tổng điểm của các bài thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (cùng hệ số 1) và bài thi môn chuyên (hệ số 3).

Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

- Xác định trúng tuyển vào trường công lập: Như quy định tuyển sinh THPT công lập.

10. Thời gian xét tuyển, thời gian công bố kết quả trúng tuyển (Theo Phụ lục 2 đính kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định tuyển sinh của các địa phương, các nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, ngành Công an và chính quyền các địa phương xây dựng phương án đảm bảo an toàn trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh...

2. Các sở, ban, ngành liên quan

Các sở, ngành: Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương, Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026 đảm bảo theo đúng quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Chỉ đạo các Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, các xã, phường, thị trấn và các nhà trường tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch tuyển sinh đến giáo viên, học sinh, phụ huynh và xã hội, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

4. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường THCS hoàn thành chương trình năm học, tổ chức tốt việc ôn tập cho học sinh, tư vấn hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi theo năng lực, nguyện vọng; Tổ chức tư vấn, hướng dẫn cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ xác định nguyện vọng của học sinh và ký xác nhận nguyện vọng đăng ký dự thi vào Phiếu đăng ký dự thi.

- Thông báo rộng rãi kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 trên các phương tiện thông tin của địa phương và nhà trường.

- Chỉ đạo các trường THCS, nơi thí sinh đăng ký dự thi có trách nhiệm hướng dẫn thí sinh làm thủ tục đăng ký dự thi, tiếp nhận, kiểm tra và quản lý hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.

- Chỉ đạo trường THCS nhập đầy đủ thông tin trên Phiếu đăng ký dự thi vào Phần mềm quản lý thi. Thực hiện đồng bộ dữ liệu (thông tin về thí sinh) giữa Phần mềm quản lý thi và Hệ thống quản lý trường học trực tuyến, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác; làm Thẻ dự thi cho thí sinh; trả hồ sơ cho thí sinh sau khi đã có kết quả thi để nhập học (*trường THCS lưu phiếu đăng ký dự thi*).

- Cử cán bộ, giáo viên có đủ tiêu chuẩn tham gia kỳ thi theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Các trường THPT, Trung tâm GDNN-GDTX

Xây dựng, trình Sở Giáo dục và Đào tạo kế hoạch tuyển sinh; công khai phương án, kế hoạch tuyển sinh; tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch tuyển sinh theo quy định.

Trường THPT trực tiếp tham gia công tác tổ chức kỳ thi tuyển sinh; cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn tham gia kỳ thi theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo. Chủ động chuẩn bị các điều kiện phục vụ công tác tổ chức kỳ thi đảm bảo cho kỳ thi diễn ra an toàn.

Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ học sinh nhập học. Lập danh sách học sinh không nhập học và xóa tên trong phần mềm quản lý thi.

Thực hiện việc kiểm tra nội bộ về công tác tuyển sinh.

Thực hiện thống kê, báo cáo công tác tuyển sinh THPT, GDTX theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo

Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật./.

Phụ lục 1

CHỈ TIÊU TUYỂN SINH
Lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026

1. Trường THPT công lập

STT	Trường	Khối 10	
I	Trường công lập tự chủ một phần chi thường xuyên	Số lớp	Số Học sinh
1	THPT Nguyễn Trãi	12	384
2	THPT Hồng Quang	12	504
3	THPT Nguyễn Văn Cừ	16	672
4	THPT Nguyễn Du	8	336
5	THPT Chí Linh	12	504
6	THPT Phả Lại	7	294
7	THPT Trần Phú	8	336
8	THPT Bến Tắm	8	336
9	THPT Kinh Môn	10	420
10	THPT Phúc Thành	7	294
11	THPT Nhị Chiểu	7	294
12	THPT Kinh Môn II	10	420
13	THPT Kim Thành	11	462
14	THPT Đồng Gia	6	252
15	THPT Kim Thành II	9	378
16	THPT Nam Sách	12	504
17	THPT Mạc Đĩnh Chi	7	294
18	THPT Nam Sách II	8	336
19	THPT Thanh Hà	11	462
20	THPT Hà Bắc	7	294
21	THPT Hà Đông	7	294
22	THPT Thanh Bình	9	378
23	THPT Tứ Kỳ	12	504
24	THPT Cầu Xe	7	294
25	THPT Hưng Đạo	8	336
26	THPT Gia Lộc	12	504
27	THPT Đoàn Thượng	7	294
28	THPT Gia Lộc II	9	378
29	THPT Ninh Giang	12	504
30	THPT Quang Trung	8	336
31	THPT Khúc Thừa Dụ	8	336

STT	Trường	Khối 10	
32	THPT Thanh Miện	9	378
33	THPT Thanh Miện II	7	294
34	THPT Thanh Miện III	9	378
35	THPT Bình Giang	8	336
36	THPT Kê Sắt	7	294
37	THPT Đường An	9	378
38	THPT Cẩm Giàng	11	462
39	THPT Tuệ Tĩnh	7	294
40	THPT Cẩm Giàng II	10	420
II	Trường công lập tự chủ toàn bộ chi thường xuyên		
1	THPT Nguyễn Thị Duệ	9	378
Tổng		373	15.546

2. Trường THPT ngoài công lập

STT	Trường	Khối 10	
		Số lớp	Số HS
1	THPT Thành Đông	9	405
2	THCS&THPT Marie Curie	14	630
3	THPT Ái Quốc	6	270
4	THPT Lương Thế Vinh	16	720
5	THPT Chu Văn An	10	450
6	TH, THCS&THPT Nam Hải Dương	10	450
7	THPT Trần Quang Khải	5	225
8	THPT Quang Thành	8	360
9	THPT Phú Thái	12	540
10	THPT Tứ Kỳ II	12	540
11	THPT Ninh Giang II	9	405
12	THPT Hồng Đức	8	360
13	TH, THCS&THPT Lê Quý Đôn	9	405
14	THPT Vũ Ngọc Phan	10	450
15	THPT Phan Bội Châu	12	540
16	TH, THCS&THPT Trí Đức	8	360
17	TH, THCS&THPT Hưng Phát	10	450
18	THCS&THPT Marie Curie II	8	360
Tổng		176	7.920

3. Trung tâm GDNN-GDTX

STT	TRƯỜNG, TT	Khối 10	
		Số lớp	Số HS
1	TT GDNN-GDTX TP Hải Dương	7	315
2	TT GDTX-NN, TH Tỉnh	5	225
3	Trung cấp VHNT&DL	4	180
4	TT GDNN-GDTX Kinh Môn	6	270
5	TT GDNN-GDTX Kim Thành	5	225
6	TT GDNN-GDTX Tứ Kỳ	11	495
7	TT GDNN-GDTX Ninh Giang	9	405
8	TT GDNN-GDTX Thanh Miện	5	225
9	TT GDNN-GDTX Bình Giang	4	180
10	TT GDNN-GDTX Chí Linh	8	360
11	TT GDNN-GDTX Nam Sách	5	225
12	TT GDNN-GDTX Thanh Hà	6	270
13	TT GDNN-GDTX Gia Lộc	10	450
14	TT GDNN-GDTX Cẩm Giàng	7	315
	Tổng	92	4.140

Phụ lục 2

LỊCH CÔNG TÁC

Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026

Thời gian	Nhiệm vụ	Tổ chức, thực hiện
12-16/5/2025	Đăng ký thử vào phần mềm quản lý thi. Ngay sau thời gian này, toàn bộ dữ liệu đăng ký thử được xóa khỏi Phần mềm quản lý thi.	Điểm đăng ký dự thi (Trường THCS, trường TH-THCS).
17-23/5/2025	- Hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi; tiếp nhận hồ sơ, nhập dữ liệu vào Phần mềm quản lý thi <i>trừ thông tin tốt nghiệp của thí sinh tốt nghiệp năm 2025</i> . - Cấp tài khoản, mật khẩu cho thí sinh. - Hoàn thành việc nhập dữ liệu thi, kết thúc đăng ký dự thi. Sau thời điểm này, phần mềm không cho phép đăng ký dự thi bổ sung và điều chỉnh nguyện vọng (<i>thực hiện đến hết 17^h00' ngày 23/5/2025</i>).	
24/5/2025	- Cập nhật thông tin tốt nghiệp của thí sinh tốt nghiệp năm 2025, kiểm tra thông tin trong Danh sách đăng ký dự thi, chỉnh sửa sai sót thông tin cá nhân trên Phần mềm quản lý thi đặc biệt là thông tin về chế độ ưu tiên, khuyến khích, tuyển thẳng ; lập biên bản chỉnh sửa, lưu biên bản tại đơn vị. - Thông báo công khai các trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự thi.	
26/5/2025	In và gửi Giấy báo dự thi cho thí sinh	Điểm đăng ký dự thi
	Nhận Bảng ghi tên dự thi chính thức	Sở gửi qua Email của các Hội đồng coi thi
28/5/2025	Hội nghị công tác coi thi	Lãnh đạo Sở và các phòng liên quan; Chủ tịch HĐCT; Lãnh đạo các đơn vị
Hoàn thành trước 01/6/2025	Tập huấn quy chế thi, nghiệp vụ tổ chức thi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phổ biến quy chế thi cho học sinh	Phòng GDĐT; Trường THPT, Điểm ĐKDT
02/6/2025	Họp lãnh đạo Hội đồng coi thi	Các Hội đồng coi thi
03-04/6/2025	Tổ chức coi thi theo lịch	Các Hội đồng coi thi

Thời gian	Nhiệm vụ	Tổ chức, thực hiện
05/6/2025	Tổ chức coi thi các môn chuyên vào Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi theo lịch	HĐCT trường THPT chuyên Nguyễn Trãi
07-11/6/2025	Chấm thi	Hội đồng chấm thi
Trước 22/6/2025	Xét tuyển	Sở Giáo dục và Đào tạo
Trước 23/6/2025	Thông báo điểm thi và điểm chuẩn trường THPT công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo
23-25/6/2025	Thí sinh nộp đơn đề nghị phúc khảo (nếu có) tại Điểm ĐKDT	- Điểm ĐKDT - Thí sinh có nguyện vọng phúc khảo
30/6/2025	Công bố kết quả phúc khảo bài thi	Hội đồng phúc khảo
Trước 01/8/2025	Xét duyệt tuyển sinh GDNN-GDTX, THPT ngoài công lập. Hoàn thành tuyển sinh lớp 10 THPT.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường THPT ngoài công lập